TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-KDTM	*Bù Gia Mập*, ngày 02 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST - KDTM ngày 25 tháng 01 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: Số 02, LH, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội do ông Tiết Văn A – Chức vụ Tổng Giám Đốc làm đại diện theo pháp luật. Ủy quyền cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Bù Nho, tỉnh Bình Phước do Ông Đỗ Quốc B, chức vụ: Phó giám đốc phụ trách điều hành làm đại diện. Ông Đỗ Quốc B ủy quyền lại cho Ông Đinh Thế C - Chức vụ: Trưởng phòng KHKD tham gia tố tụng.

Bị đơn: Ông Đào Hữu D, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn 3, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1956; Địa chỉ: Thôn 3, xã BT, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đào Hữu D và bà Nguyễn Thị Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc vay là 460.000.000 đồng và tiền lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn là 56.964.384 đồng, lãi suất chậm trả là 754.093 đồng. Tổng cộng gốc và lãi suất là 517.718.476 đồng theo

Hợp đồng tín dụng số: 5609-LAV-201902148 ngày 16 tháng 7 năm 2019. Phương thức thanh toán chậm nhất vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là hạn chót.

Kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 trở đi, nếu ông Đào Hữu D và bà Nguyễn Thị Đ chưa trả hoặc không trả đầy đủ số nợ thì còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi loại nợ quá hạn hoặc lãi phạt của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 5609-LAV-201902148 ngày 16 tháng 7 năm 2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Đồng thời Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập tiến hành các thủ tục thi hành án phát mãi tài sản mà ông Đào Hữu D và bà Nguyễn Thị Đ đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ gốc và tiền lãi. Cụ thể là QSDĐ và tài sản gắn liền với đất có diện tích 2.347,2 m^2, thuộc thửa số 275, tờ bản đồ số 29 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 11 tháng 12 năm 2017 cho ông Đào Hữu D và bà Nguyễn Thị Đ; Địa chỉ thửa đất tọa lạc tại Thôn 3, xã Bình Thắng, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Có tứ cận như sau: Phía đông giáp thửa đất số 259; Phía tây giáp thửa đất số 272, 283; Phía nam giáp đường thôn; Phía bắc giáp thửa đất số 260. Trên phần đất có 01 căn nhà cấp 4 có diện tích 80 m^2 với kết cấu tường xây có tô trát, mái lợp tôn, đòn tay bằng sắt, la phông bằng tôn, nền lát bằng gạch men, cửa chính và cửa sổ bằng kính và sắt, xây dựng năm 2002; 01 cây xoài trồng năm 2015; 01 cây bưởi trồng năm 2017; 02 cây bơ trồng năm 2010; 01 cây mít trồng năm 2019; 01 giếng đào đường kính 01 m, chiều sâu 20 m; 17 cây điều trồng năm 2016; 01 diện tích sân bằng xi măng có diện tích 40 m^2 , xây dựng năm 2015.

Trường hợp ông Đào Hữu D, bà Nguyễn Thị Đ đã thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, thì các bên phải có trách nhiệm làm thủ tục thanh lý hợp đồng thế chấp, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho ông Đào Hữu D, bà Nguyễn Thị Đ Giấy chứng nhận QSDĐ như đã viện dẫn nêu trên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ông Đào Hữu D, bà Nguyễn Thị Đ phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng đã nộp theo thông báo nộp tiền chi phí tố tụng số 08/TB - TA ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Ông Đào Hữu D, bà Nguyễn Thị Đ phải liên đới chịu là 12.354.367 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền đã nộp là 12.118.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007565, quyển

số 0152 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Văn Phú Vinh